

Số: /KH-TTYT

Tân Uyên, ngày tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại huyện Tân Uyên năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 131/KH-TTYT ngày 22/8/2023 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại tỉnh Lai Châu năm 2023; Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại huyện Tân Uyên năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:** Giảm lây truyền vi rút viêm gan, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do viêm gan vi rút.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Dự phòng lây nhiễm vi rút viêm gan**

**2.1.1. Tiêm chủng vắc xin viêm gan B**

- Mục tiêu: Giảm tỷ lệ HBsAg ở trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 0,5%.
- Chỉ tiêu:
  - + Trên 65% bệnh viện và trạm y tế các xã, thị trấn triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ sau sinh.
  - + Tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ sau sinh đạt trên 50%.
  - + Trên 90% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin viêm gan B 3 liều cơ bản (VGB3).

**2.1.2. Dự phòng lây truyền từ mẹ sang con**

- Mục tiêu: Giảm lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con.
- Chỉ tiêu:
  - + Đạt các chỉ tiêu tiêm chủng viêm gan B cho trẻ em dưới 1 tuổi.
  - + Tỷ lệ phụ nữ được xét nghiệm sàng lọc viêm gan B trong thời kỳ mang thai trên 30%.

**2.1.3. Kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế**

- Mục tiêu: Giảm thiểu lây truyền vi rút viêm gan B, C tại các cơ sở y tế.
- Chỉ tiêu: 100% tiêm an toàn trong các cơ sở y tế.

**2.1.4. Can thiệp giảm tác hại**

- Mục tiêu: Giảm lây truyền vi rút viêm gan B, C trong nhóm đối tượng sử

dụng ma túy.

- Chỉ tiêu:

+ Đảm bảo cung cấp ít nhất 300 cái bơm kim tiêm cho một người tiêm chích ma túy trong một năm.

+ Trên 60% người nghiện chất dạng thuốc phiện được điều trị bằng thuốc thay thế Methadone.

#### *2.1.5. An toàn truyền máu*

- Mục tiêu: Loại trừ lây truyền vi rút viêm gan B, C qua truyền máu.

- Chỉ tiêu:

+ 100% đơn vị máu được sàng lọc.

+ Trên 95% đơn vị máu được sàng lọc bằng NAT.

#### *2.1.6. Dự phòng lây truyền vi rút viêm gan A và E*

- Mục tiêu: Giảm lây truyền vi rút viêm gan A và E qua đường tiêu hóa.

### **2.2. Tiếp cận chẩn đoán, điều trị viêm gan vi rút**

- Mục tiêu: Giảm xơ gan, ung thư gan và tử vong do viêm gan vi rút B, C

- Chỉ tiêu:

+ 10% số người nhiễm vi rút viêm gan B, C được chẩn đoán.

+ Trên 65% người nhiễm HIV đang điều trị ARV được sàng lọc vi rút viêm gan C.

+ 70% người được chẩn đoán đồng nhiễm HIV/HCV được điều trị viêm gan C.

### **2.3. Truyền thông nâng cao nhận thức xã hội và vận động chính sách về viêm gan vi rút**

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng trong dự phòng và điều trị bệnh viêm gan vi rút và dự phòng ung thư gan.

- Tăng cường sự tham gia của chính quyền địa phương, các ban, ngành, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội.

## **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

### **1. Truyền thông nâng cao nhận thức xã hội**

#### **1.1. Tăng cường triển khai truyền thông nâng cao nhận thức về phòng chống bệnh viêm gan vi rút và giảm kỳ thị, phân biệt đối xử**

- Lồng ghép, phối hợp và đa dạng hoá các hình thức thông tin - giáo dục - truyền thông về phòng, chống viêm gan vi rút; Truyền tải các thông điệp truyền thông dễ hiểu và có hiệu quả về các biện pháp dự phòng, đặc biệt về lợi ích của việc tiêm phòng viêm gan B cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, chương trình rửa tay và vệ sinh an toàn thực phẩm, các yếu tố nguy cơ của nhiễm vi rút viêm gan, các

thông điệp về dự phòng lây nhiễm, xét nghiệm sớm và điều trị kịp thời để ngăn ngừa biến chứng trong đó có ung thư gan.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong việc tư vấn, tổ chức các buổi truyền thông, hội thảo, tập huấn về phòng chống bệnh viêm gan vi rút.

- Lồng ghép việc tuyên truyền phòng chống viêm gan vi rút trong việc tuyên truyền phòng chống ung thư gan, phòng chống HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng chống tiêm chích, mại dâm và ma túy...

- Đẩy mạnh việc tư vấn về phòng chống bệnh viêm gan vi rút tại các cơ sở y tế, đặc biệt cho phụ nữ có thai, người hiến máu, các đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, tiêm chích ma túy.

- Tăng cường tổ chức truyền thông, cung cấp các khuyến cáo, thông điệp nhằm nâng cao nhận thức của giáo viên, phụ huynh và học sinh về các bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa.

- Do HIV và viêm gan vi rút có đường lây truyền giống nhau, tỷ lệ đồng nhiễm viêm gan vi rút trong nhóm người nhiễm HIV cao nên tăng cường truyền thông về điều trị đồng nhiễm và giám sát đồng nhiễm trong nhóm nguy cơ cao đảm bảo tăng hiệu quả và tiết kiệm nguồn lực.

### ***1.2. Huy động nguồn lực và vận động sự tham gia của chính quyền địa phương, các ban, ngành, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và cộng đồng trong việc triển khai các hoạt động phòng, chống viêm gan vi rút***

- Vận động lãnh đạo chính quyền địa phương và huy động nguồn lực cho chương trình phòng, chống viêm gan vi rút.

- Huy động các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội để ủng hộ và tham gia chương trình phòng, chống viêm gan vi rút.

- Khuyến khích, vận động sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ các chương trình, kế hoạch phòng, chống bệnh viêm gan vi rút.

- Vận động các cấp ủng hộ việc quy định sử dụng quỹ BHYT chi trả chi phí khám sàng lọc, chẩn đoán sớm viêm gan vi rút cho một số nhóm đối tượng.

### **2. Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế**

- Lồng ghép tổ chức tập huấn, đào tạo bổ sung kiến thức cho cán bộ y tế các tuyến về bệnh viêm gan vi rút, cập nhật kịp thời các khuyến cáo, kiến thức mới về chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và các biện pháp dự phòng viêm gan vi rút, đặc biệt là Viêm gan vi rút B và Viêm gan vi rút C (nếu có).

- Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới về dự phòng, xét nghiệm, giám sát, chẩn đoán và điều trị bệnh viêm gan virút.

### **3. Tăng cường các hoạt động dự phòng, giảm lây nhiễm vi rút viêm gan**

### **3.1. Tăng cường tỷ lệ tiêm chủng vắc xin viêm gan B**

#### **3.1.1. Viêm gan B sơ sinh**

- Triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong vòng 24 giờ sau sinh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, giảm thiểu hoãn tiêm không phù hợp.
- Tổ chức tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh ít nhất 02 lần/ngày tại bệnh viện và các trạm y tế xã, thị trấn có phòng sinh.
- Vận động việc người dân sinh con tại các cơ sở y tế để mẹ và trẻ được chăm sóc đầy đủ trong và sau quá trình sinh cũng như được tiêm chủng vắc xin viêm gan B liều sơ sinh kịp thời.
- Phối hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em để phụ nữ mang thai, bà mẹ, người chăm sóc trẻ được cán bộ y tế tư vấn về tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ sau sinh trong những lần khám thai và trong ngày đầu sau khi sinh.
- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh trong 24 giờ đầu sau sinh cho trẻ sơ sinh.
- Thực hiện đăng ký trẻ sơ sinh trên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng của Bộ Y tế đối với tất cả các bệnh viện, cơ sở y tế có phòng sinh và phòng tiêm chủng.

#### **3.1.2. Tiêm chủng 3 liều vắc xin viêm gan B cho trẻ dưới 1 tuổi**

- Tổ chức triển khai tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch 3 liều vắc xin viêm gan B cho trẻ dưới 1 tuổi theo đúng lịch tiêm chủng.
- Tổ chức các điểm tiêm chủng ngoài trạm y tế để tăng khả năng tiếp cận của đối tượng với dịch vụ tiêm chủng mở rộng tại các địa bàn khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

#### **3.1.3. Tiêm phòng cho các nhóm người trưởng thành có nguy cơ cao**

- Thúc đẩy việc triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho nhân viên y tế làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh.
- Tổ chức truyền thông về lợi ích của tiêm vắc xin viêm gan B cho các nhóm có nguy cơ cao bao gồm nam quan hệ tình dục đồng tính, phụ nữ bán dâm, người nghiện chích ma túy, người thường xuyên tiếp xúc với các sản phẩm máu (nhân viên y tế và bệnh nhân).

#### **3.1.4. Cung ứng vắc xin viêm gan B đầy đủ và đảm bảo chất lượng**

- Kịp thời đề xuất nhu cầu với Sở Y tế để được đáp ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin viêm gan B cho hoạt động tiêm chủng viêm gan B sơ sinh trên địa bàn.
- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng vắc xin được bảo quản tại các tuyến.
- Đáp ứng đủ, kịp thời bơm kim tiêm tự khóa và hộp an toàn trong tiêm

chủng thường xuyên.

### **3.2. Phòng lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con**

- Triển khai các hoạt động dự phòng lây truyền vi rút viêm gan B từ mẹ sang con theo kế hoạch loại trừ 3 bệnh HIV, giang mai và viêm gan B lây truyền từ mẹ sang con của Bộ Y tế.

- Tăng cường triển khai các chính sách, văn bản pháp quy, hướng dẫn quốc gia về dự phòng và kiểm soát lây truyền từ mẹ sang con.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi.

- Tăng cường việc cung cấp các dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán, chăm sóc, quản lý điều trị các bệnh lây truyền từ mẹ sang con đảm bảo chất lượng.

- Triển khai hệ thống ghi nhận thông tin, theo dõi và giám sát lây truyền từ mẹ sang con, tích hợp trong hệ thống thông tin, giám sát hiện có.

### **3.3. Kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở y tế**

*3.3.1. Thúc đẩy triển khai các biện pháp kiểm soát và phòng chống nhiễm khuẩn bao gồm cả vi rút viêm gan tại các cơ sở y tế*

- Tổ chức truyền thông, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ y tế về dự phòng lây nhiễm vi rút viêm gan trong các cơ sở y tế.

- Giám sát việc thực hành tiêu an toàn tại các cơ sở y tế.

- Đảm bảo áp dụng các biện pháp phòng ngừa chuẩn trong tất cả các cơ sở y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

*3.3.2. Triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh*

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp quy, hướng dẫn kỹ thuật về tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại cơ sở khám, chữa bệnh.

- Thúc đẩy triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho cán bộ y tế tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **3.4. Can thiệp giảm tác hại**

- Duy trì, mở rộng các can thiệp giảm tác hại với độ bao phủ và hiệu quả cao, giảm lây truyền vi rút viêm gan C, B trong nhóm nghiện chích ma túy.

- Truyền thông, giáo dục tư vấn về các can thiệp dự phòng nhiễm HIV và vi rút viêm gan C.

- Duy trì và mở rộng điều trị thay thế chất gây nghiện dạng thuốc phiện.

- Duy trì, mở rộng chương trình bơm kim tiêm dựa vào cộng đồng và sử dụng bơm kim tiêm khoảng chết thấp.

- Duy trì, mở rộng chương trình bao cao su, chất bôi trơn dựa vào cộng đồng cho các nhóm quần thể đích.

### **3.5. An toàn truyền máu**

- Cập nhật, tuân thủ nghiêm túc hướng dẫn hoạt động xét nghiệm an toàn phòng, chống lây truyền qua đường truyền máu.
- Thực hiện xét nghiệm sàng lọc máu trước khi truyền.
- Tuyên truyền và tư vấn về phòng chống viêm gan vi rút đối với người hiến máu tiềm năng và người hiến máu có nhiễm vi rút viêm gan.

### **3.6. Dự phòng lây truyền vi rút viêm gan A và E**

- Đảm bảo công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm và đảm bảo nước sạch để dự phòng lây truyền vi rút viêm gan lây truyền qua đường tiêu hóa.
- Tổ chức truyền thông, cung cấp các khuyến cáo, thông điệp nhằm nâng cao nhận thức của người dân về các bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa.
- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh phòng bệnh tại các cơ sở y tế trong đó tập trung cải thiện vấn đề quản lý chất thải tại các cơ sở y tế để hạn chế lây lan mầm bệnh vi rút viêm gan ra môi trường.
- Duy trì và triển khai hoạt động giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng và các cơ sở y tế để xử lý kịp thời.
- Các cơ sở giáo dục, trường học thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đặc biệt tập trung cải thiện vấn đề vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân rửa tay bằng xà phòng của học sinh.

## **4. Tiếp cận chẩn đoán, điều trị viêm gan vi rút**

### **4.1. Xét nghiệm và chẩn đoán viêm gan B, C theo hướng dẫn của Bộ Y tế**

- Mở rộng dịch vụ xét nghiệm sàng lọc vi rút viêm gan B, C tại các cơ sở y tế tuyến huyện, xã và cộng đồng.
- Chuyển, gửi xét nghiệm tải lượng vi rút cho bệnh nhân đến những cơ sở xét nghiệm đủ điều kiện thực hiện.
- Huy động nguồn lực thực hiện xét nghiệm vi rút viêm gan cho các nhóm quần thể đích bao gồm cả trong trại tạm giam và các cơ sở khép kín.
- Kết nối hiệu quả người được xét nghiệm viêm gan vi rút với dịch vụ chăm sóc và điều trị. Lồng ghép các các dịch vụ xét nghiệm viêm gan B, C với các dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV tại cộng đồng, tại các cơ sở y tế và các dịch vụ chăm sóc, điều trị và dự phòng HIV.

### **4.2. Điều trị viêm gan vi rút**

- Cập nhật hướng dẫn quốc gia về chăm sóc và điều trị bệnh viêm gan vi rút theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới, Bộ Y tế.
- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các tuyến trong quản lý, chăm sóc và điều trị viêm gan vi rút. Tổ chức các khóa đào tạo và

đào tạo liên tục về viêm gan bao gồm áp dụng các hình thức đào tạo trực tuyến.

- Xây dựng và triển khai các mô hình cung cấp dịch vụ toàn diện bao gồm xét nghiệm, chăm sóc, điều trị và dự phòng.

- Phối hợp với các dự án triển khai điều trị viêm gan vi rút C.

- Chỉ định điều trị viêm gan vi rút đối với người bệnh nhiễm viêm gan vi rút, để tăng số người được điều trị (cả nguồn BHYT và cá nhân tự chi trả).

#### 4.3. Điều trị đồng nhiễm HIV/HCV

- Cập nhật, tối ưu hóa phác đồ điều trị HIV theo hướng lựa chọn các thuốc không tương tác với các thuốc điều trị viêm gan C.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế về chẩn đoán, theo dõi, chăm sóc và điều trị đồng nhiễm HIV/HSV và HIV/HCV.

- Mở rộng mô hình điều trị HIV/HCV theo hướng quản lý ca bệnh đồng nhiễm HIV/HCV được lồng ghép trong quy trình quản lý điều trị cho người nhiễm và người phơi nhiễm với HIV.

- Thực hiện quản lý ca bệnh điều trị đồng nhiễm HIV/HCV, thúc đẩy điều trị đồng nhiễm HIV/HCV từ nguồn dự án tài trợ.

**III. KINH PHÍ:** Kinh phí triển khai các hoạt động trong Kế hoạch phòng chống bệnh viêm gan vi rút sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Kế hoạch NV-ĐD

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại địa phương.

- Chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị tuyến xã trên địa bàn triển khai các hoạt động phòng, chống viêm gan vi rút.

#### 2. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

- Phối hợp với các khoa, phòng có liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh viêm gan vi rút.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống viêm gan vi rút tại các đơn vị theo thẩm quyền được giao.

- Là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai và tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin về công tác phòng, chống bệnh viêm gan virút trên địa bàn.

#### 3. Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng; khoa Tư vấn và Điều trị nghiện chất

- Thực hiện nghiêm túc các quy trình chuẩn về phòng chống nhiễm khuẩn trong bệnh viện và các hướng dẫn về khám, điều trị, chăm sóc bệnh nhân viêm

gan vi rút theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường việc khám, xét nghiệm sàng lọc những trường hợp nghi ngờ mắc bệnh, đối tượng có nguy cơ cao để phát hiện và điều trị sớm các trường hợp nhiễm vi rút viêm gan.

- Tăng cường thực hiện tư vấn, khám sàng lọc viêm gan vi rút cho phụ nữ mang thai và các trường hợp có nguy cơ cao để phát hiện sớm, điều trị kịp thời. Thực hiện tư vấn cho các phụ nữ mang thai, sản phụ để triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong vòng 24 giờ đảm bảo đạt tỷ lệ trên 90% và an toàn tiêm chủng.

#### **4. Trạm Y tế các xã, thị trấn**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh viêm gan vi rút.

- Tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin về công tác phòng, chống bệnh viêm gan vi rút trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại huyện Tân Uyên năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Trạm Y tế các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KHNV.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Đình Hòa**